

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua vật tư y tế  
bổ sung tại Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống năm 2022**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;*

*Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và đầu tư quy định chi tiết về Kế hoạch lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2017/TT-BYT ngày 14/4/2017 của Bộ Y tế ban hành Danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với vật tư y tế thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2020/TT-BYT ngày 10/7/2020 của Bộ Y tế quy định một số nội dung trong đấu thầu trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập;*

*Theo đề nghị của Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống tại Tờ trình số 626/TTr-BVNC ngày 05/10/2022 và Báo cáo Thẩm định số 44/BC-TTĐ ngày 03/10/2022 của Sở Y tế về việc thẩm định gói thầu: Mua vật tư y tế bổ sung tại Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống và các hồ sơ liên quan.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua vật tư y tế bổ sung tại Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống năm 2022, gồm các nội dung sau:

1. Tên gói thầu: Mua vật tư y tế bổ sung tại Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống năm 2022.

2. Tên chủ đầu tư: Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống.

3. Phân chia gói thầu: Toàn bộ danh mục các mặt hàng là 01 gói thầu; gồm 49 phần (mặt hàng); phân nhóm theo hướng dẫn của Thông tư số 14/2020/TT-BYT ngày 10/7/2020 của Bộ Y tế.

Gói thầu được chia làm nhiều phần riêng biệt nên không bắt buộc nhà thầu phải tham dự toàn bộ các phần trong gói thầu mà nhà thầu có thể tham dự một hoặc nhiều hay toàn bộ các phần theo năng lực của mình, giá chào thầu là giá riêng từng phần. *(chi tiết tại phụ lục kèm theo).*

4. Giá dự toán gói thầu: 2.041.270.800 đồng *(Hai tỷ không trăm bốn mươi một triệu hai trăm bảy mươi nghìn tám trăm đồng).*

Giá gói thầu là tổng giá trị của các mặt hàng trong gói thầu.

Giá các mặt hàng trúng thầu đã bao gồm: Thuế VAT, chi phí vận chuyển tới kho của Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống.

Danh mục, số lượng, chủng loại, đơn giá các mặt hàng vật tư y tế tại Phụ lục kèm theo Báo cáo thẩm định số 44/BC-TTĐ ngày 03/10/2022 của Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa.

5. Nguồn vốn: Nguồn quỹ Bảo hiểm y tế, nguồn thu dịch vụ y tế và các nguồn vốn hợp pháp khác của Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống.

6. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Mua sắm trực tiếp.

7. Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.

8. Thời gian tổ chức đấu thầu: Ngay sau khi KHLCNT được phê duyệt.

9. Thời gian thực hiện hợp đồng: Không quá 6 tháng kể từ ngày hợp đồng được ký kết.

10. Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

Số lượng trong gói thầu là số lượng dự kiến sử dụng; Số lượng thanh toán cho nhà thầu là số lượng thực tế Bệnh viện mua theo dự trữ sử dụng hàng tháng. Số lượng mua cụ thể chỉ được thực hiện trong thời gian hợp đồng có hiệu lực.

11. Tổ chuyên gia xét thầu, Tổ thẩm định HSMT và kết quả lựa chọn nhà thầu: Giao chủ đầu tư tự quyết định theo quy định của Luật Đấu thầu và tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

**Điều 2.** Chủ đầu tư (Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống) chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ

quan thanh tra, kiểm toán và các cơ quan liên quan về tính chính xác đối với danh mục, dự toán, kết quả thẩm định và trình tự, thủ tục tổ chức thực hiện Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu nêu trên theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật; báo cáo kết quả lựa chọn nhà thầu theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống, Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Lưu: VT, VXsl.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đầu Thanh Tùng**

**PHỤ LỤC**

**Mua bổ sung vật tư y tế tại Bệnh viện đa khoa huyện Nông Cống năm 2022**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)*

ST T	Mã hàng hóa	Mã TT 04/2 017	Mã số mời thầu (của đơn vị)	Nhóm TCK T theo TT 14/20 20	Tên vật tư y tế	Yêu cầu kỹ thuật	Quy tắc đóng gói	Hãng/nước sản xuất	ĐVT	Giá KK	Mã KK	Giá trúng thầu	QĐ trúng thầu	Số lượng TT tại BV	Nhà thầu trúng thầu	Số hợp đồng	Số lượng sử dụng từ tháng 10/2021 đến tháng 30/8/202 2	Số lượng đề nghị mua sắm trực tiếp	Giá kế hoạch	Thành tiền dự kiến
1	G1	N01. 02.0 50		Nhóm 3	STERA NIOS 2%	2% Glutaraldehyde, pH=6 khử khuẩn mức độ cao dụng cụ nội soi và các dụng cụ không chịu nhiệt. Dung dịch pha sẵn không cần hoạt hóa. pH = 6. Diệt khuẩn theo tiêu chuẩn EN 14561, diệt nấm theo tiêu chuẩn EN 14562, diệt virus theo tiêu chuẩn EN 14476 +A1 và diệt Mycobacteria theo tiêu chuẩn EN 14563 trong 10 phút. Tái sử dụng trong 30 ngày (tặng kèm test thử để kiểm tra hiệu quả dung dịch). pH =6	5 lít/can	Laborat oires Anios - Pháp	Lít	114.000	KKG-0412-00091-570000 /can	114.000	Quyết định 1046/QĐ-SYT ngày 14/10 /2021	180	Công ty cổ phần thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa	27/2021/VTYT	140	80	80.500	6.440.000
2	G12	N02. 02.0 20		Nhóm 3	Băng dính lụa 1538-1	* Kích thước 2,5cm x 9,14m * Băng có cấu tạo nền vải lụa mịn, bóng, mềm mại, không đàn hồi với độ bền kéo mạnh. Thành phần: - Vải lụa (Cloth backing): 50 - 70% - Keo Acrylate (Acrylate adhesive): 30 - 50 % - Polyme (Polymer): <1% * Phủ lớp keo Acrylate không chứa mù cao su * Chống thấm nước, tia X không xuyên qua được.	12 cuộn/ hộp 10 hộp/ thùng	3M - Đức	Cuộn	42.000	KKG-0116-00281	25.000	Quyết định 1046/QĐ-SYT ngày 14/10 /2021	5.000	Công ty cổ phần thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa	27/2021/VTYT	3.798	900	25.000	22.500.000

3	G42	N03.02.070	Nhóm 3	INTRO CAN SAFET Y-W FEP 24G, 0.7X19 MM-AP	Kim luân tĩnh mạch an toàn trẻ em có cánh, không cửa - Có đầu bảo vệ bằng kim loại dạng lò xo gồm 2 cánh tay đòn bắt chéo nhau, có mũ sắt bịt lại đầu kim - Có 4 đường cân quang ngầm - Màng kỹ nước chống máu tràn ra khi thiết lập đường truyền - Catheter chất liệu FEP-Teflon. Đầu kim 3 mặt vát (1 mặt vát trên, 2 mặt vát dưới), tốc độ chảy 22ml/phút, (Tốc độ chảy 1320 ml/giờ) Kích cỡ: 24G x 3/4" (0,7 x 19mm; 22 ml/ phút)	Hộp 50 cái	B.Braun/ Malaysia	Cái	19.688	KKG-0390-00230	16.000	Quyết định 1046/QĐ-SYT ngày 14/10/2021	8.000	Công ty cổ phần thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa	27/2021/VTYT	5.198	2.000	16.000	32.000.000
4	G41.1	N03.02.070	Nhóm 3	VASOFI X SAFET Y FEP 18G,1.7 5 IN.,1.3X 45MM	Kim luân tĩnh mạch có cánh và cửa bơm thuốc, có bốn vạch cân quang trong cannunyn, catheter chất liệu FEP-Teflon. Đầu kim 3 mặt vát (1 mặt vát trên, 2 mặt vát dưới), có đầu bảo vệ bằng kim loại dạng lò xo gồm 2 cánh tay đòn bắt chéo nhau, có mũ sắt bịt lại đầu kim khi đã sử dụng xong. Độ dài Trim Length < 1mm, đảm bảo lực tác động và giảm đau cho người bệnh. Kích cỡ: 18G x 1 3/4" (1,3 x 45mm; 96 ml/ phút)	Hộp 50 cái	B.Braun/ Malaysia	Cái	19.950	KKG-0390-00232	16.000	Quyết định 1046/QĐ-SYT ngày 14/10/2021	3.000	Công ty cổ phần thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa	27/2021/VTYT	2.740	1.600	16.000	25.600.000
5	G41.2	N03.02.070	Nhóm 3	VASOFI X SAFET Y FEP 20G,1.2 5 IN.,1.1X 33MM	Kim luân tĩnh mạch có cánh và cửa bơm thuốc, có bốn vạch cân quang trong cannunyn, catheter chất liệu FEP-Teflon. Đầu kim 3 mặt vát (1 mặt vát trên, 2 mặt vát dưới), có đầu bảo vệ bằng kim loại dạng lò xo gồm 2 cánh tay đòn bắt chéo nhau, có mũ sắt bịt lại đầu kim khi đã sử	Hộp 50 cái	B.Braun/ Malaysia	Cái	19.950	KKG-0390-00232	16.000	Quyết định 1046/QĐ-SYT ngày 14/10/2021	2.000	Công ty cổ phần thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa	27/2021/VTYT	2.000	1.000	16.000	16.000.000

					dụng xong. Độ dài Trim Length < 1mm, đảm bảo lực tác động và giảm đau cho người bệnh. Kích cỡ: 18G x 1 3/4" (1,3 x 45mm; 96 ml/ phút)														
6	G57	N03.05.010		Nhóm 3	Bộ dây truyền dịch MPV kim 2 cánh bướm Kèm kim 2 cánh bướm. Van khoá điều chỉnh, kim chai sản xuất từ hạt nhựa ABS nguyên sinh; Van thoát khí có thiết kế màng lọc khí vô khuẩn; Buồng nhỏ giọt có màng lọc dịch, thể tích ≥ 8.5ml. Có bầu cao su tiếp thuốc không chứa DEHP. Có chứng nhận không có thành phần gây tan huyết. Dây dẫn cấu tạo từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, mềm dẻo, dai, độ đàn hồi cao, không gây gập ; Độ dài dây dẫn ≥ 1500mm.	01 bộ/ túi	MPV/ Việt Nam	Bộ	7.000	KKG-0023-00085	4.500	Quyết định 1046/QĐ-SYT ngày 14/10 /2021	37.000	Công ty cổ phần thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa	27/2021/VTYT	28.266	22.000	4.500	99.000.000
7	G103	N05.02.040		Nhóm 3	Chỉ tan nhanh tổng hợp sợi bện cấu tạo Polyglactin 910 (90% Polyglycolic acid + 10% Polylactic acid) có vỏ bọc sợi chỉ polyglactin 370 + calcium stearate, dài 90 cm. Kim bằng thép không gỉ, phủ silicon, đầu kim vượt nhọn dài 37 mm. Tan hoàn toàn 42 ngày. Giảm 50% lực căng kéo sau 5 ngày. Giảm 100% lực căng kéo sau 14 ngày.	36 sợi/ Hộp	B.Braun/ Tây Ban Nha	Sợi	11.500	KKG-0390-01267	92.500	Quyết định 1046/QĐ-SYT ngày 14/10 /2021	70	Công ty cổ phần thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa	27/2021/VTYT	70	80	92.500	7.400.000
8	G105	N05.02.040		Nhóm 3	Chỉ tan tổng hợp đa sợi bện cấu tạo Polyglactin 910 (90% Polyglycolic acid+ 10% Polylactic acid) số 4/0 dài 70 cm, vỏ bọc sợi chỉ Poly (glycolide-co-l-lactid 36/65) + calcium stearate. Kim bằng thép không gỉ , phủ silicon, kim tròn 1/2 vòng tròn dài 17 mm. Tan hoàn	36 sợi/ Hộp	B.Braun/ Tây Ban Nha	Sợi	84.976	KKG-0390-01203	81.500	Quyết định 1046/QĐ-SYT ngày 14/10 /2021	185	Công ty cổ phần thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa	27/2021/VTYT	185	100	81.500	8.150.000

					toàn 56 - 70 ngày. Duy trì độ bền kéo: 75% độ bền kéo ban đầu sau 14 ngày; 50% sau 21 ngày; 25% sau 28 ngày; 0% sau gần 35 ngày.															
9	G107	N05.02.040		Nhóm 3	Chi Safil violet số 1	Chi tan tổng hợp đa sợi Polyglycolic acid số 1 dài 90 cm, vỏ bọc sợi chi Polyglyconate. Kim bằng thép không gỉ, phủ silicon, kim tròn 1/2 vòng tròn dài 40 mm. Tan hoàn toàn 60 - 90 ngày. Duy trì độ bền kéo: 60 - 70% độ bền kéo ban đầu sau 14 ngày; 50% sau 18 ngày; 24 - 42% sau 21 ngày; 0% sau 28 - 35 ngày.	36 sợi/Hộp	B.Braun/ Tây Ban Nha	Sợi	103.388	KKG-0390-01237	81.500	Quyết định 1046/QĐ-SYT ngày 14/10/2021	700	Công ty cổ phần thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa	27/2021/VTYT	700	240	81.500	19.560.000
10	G217	N07.01.500		Nhóm 3	Phim khô laser Trimax TXE kích cỡ 10x12" (25x30cm)	Phim khô laser dùng cho máy in phim khô Laser Trimax - Nền xanh, Polyester độ dày 7 Mil - Nạp phim ánh sáng ban ngày (125 tấm). - Độ phân giải cao. - Mật độ phim in ra Dmax: 3,00±0,10; Dmin: ≤0,25	125 tờ/Hộp	Carestream Health - Mỹ	Tờ	29.000	KKG-0486-00336	22.000	Quyết định 1046/QĐ-SYT ngày 14/10/2021	30.000	Công ty cổ phần thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa	27/2021/VTYT	26.542	22.000	22.000	484.000.000
11	G218	N07.01.500		Nhóm 3	Phim khô laser Trimax TXE kích cỡ 14x17" (35x43cm)	Phim khô laser dùng cho máy in phim khô Laser Trimax - Nền xanh, Polyester độ dày 7 Mil - Nạp phim ánh sáng ban ngày (125 tấm). - Độ phân giải cao. - Mật độ phim in ra Dmax: 3,00±0,10; Dmin: ≤0,25	125 tờ/Hộp	Carestream Health - Mỹ	Tờ	49.000	KKG-0486-00338	37.000	Quyết định 1046/QĐ-SYT ngày 14/10/2021	2.500	Công ty cổ phần thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa	27/2021/VTYT	2.500	3.000	37.000	111.000.000
12	G254	N07.02.080		Nhóm 3	Quả lọc thận nhân tạo Sureflux -130E	Chất liệu màng lọc: Cellulose Triacetate Chất liệu vỏ/ nắp quả lọc: Polycarbonate Chất liệu đầu quả lọc: Polyurethane Tiệt trùng : Bằng tia Gamma Diện tích bề mặt: 1.3 m <sup>2</sup> Hệ số siêu lọc (KUF) : 1780ml/hr/100mmHg	24 quả/thùng	Nipro Corporation / Nhật Bản	Quả	385.250	KKG-0736-00268	345.000	Quyết định 1046/QĐ-SYT ngày 14/10/2021	1.400	Công ty cổ phần thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa	27/2021/VTYT	1.256	900	345.000	310.500.000

					Chiều dài hiệu quả: 216 mm Đường kính trong: 200 µm Chiều dày màng lọc: 15 µm Thể tích mỗi: 75 ml Hệ số thanh thải: Urea: 188(ml/phút) Creatinine: 176(ml/phút) Phosphate: 164(ml/phút) Vitamin B12: 112(ml/phút) Myoglobin: 23 (ml/phút)														
13	G343	N08.00.030		Nhóm 3	Băng chỉ thị nhiệt dùng cho hấp ướt 1322-24mm Chỉ thị nhiệt 24mm x 55m có Acrylic và vạch mực chỉ thị hóa học. - Vạch chỉ thị sẽ chuyển sang màu đen sau khi qua tiệt khuẩn	20 cuộn/ thùng	3M - Canada	Cuộn	189.000	KKG-0116-00292	92.000	Quyết định 1046/QĐ-SYT ngày 14/10 /2021	10	Công ty cổ phần thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa	27/2021/VTYT	7	2	92.000	184.000
14	BSG6	N03.01.040		Nhóm 3	BOM TIÊM MPV SỬ DỤNG MỘT LẦN 50ml Bơm tiêm nhựa kèm kim 50ml; ốc xilanh lắp vừa kim tiêm các số. Piston có khóa bẻ gãy để hủy sau khi sử dụng, không chứa độc tố DEHP. Piston và xy lanh được làm bằng nhựa PP Y tế. Bơm tiêm lắp có piston lắp được với máy bơm điện, chất liệu không độc không gây sốt. Gioăng được làm từ chất liệu PVC Y tế. Đóng gói đảm bảo vô trùng.	01 cái/ túi; Hộp 25 cái x 16 Hộp/ Kiện	Công ty CP Nhựa Y tế Việt Nam (MPV)/ Việt Nam	cái	6.000	KKG-0023-00111	3.800	Quyết định số 98/QĐ-SYT ngày 10 tháng 03 năm 2022	170	Công ty cổ phần thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa	27-BS/2022 /VTYT	129	100	3.800	380.000
15	G44.1	N03.02.080		Nhóm 3	Kim lấy thuốc số 18GVành có nganh khóa , kim làm bằng thép không rỉ, đầu kim cắt vát 11±2°C, Chuôi làm bằng nhựa Polypropyle, tiệt trùng EtO, không độc, không gây sốt, kim phủ silicone. Các số 18Gx1,5"; 20G x1,5"; 23Gx1,25";	100 cái/ hộp	Van Oostve en Medica l B.V./Hà Lan	Cái	733	KKG-0029-00126	398	Quyết định số 98/QĐ-SYT ngày 10 tháng 03 năm 2022	10.000	Công ty cổ phần thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa	27-BS/2022 /VTYT	10.000	8.000	398	3.184.000



16	G35	N03.03.080		Nhóm 3	Kim chạy thận nhân tạo AV Fistula 16G, 17G - Kim làm bằng thép không gỉ. - Kim có cánh định vị cánh xoay với màu xanh( 16G ), màu cam( 17G ), đầu kim có 3 mặt vát, sắc bén, phủ silicon giúp lấy ven dễ dàng, giảm đau. - Kim có ống chụp bảo vệ khi chưa sử dụng. - Mặt sau có lỗ backeye( duy trì dòng chảy liên tục). -16G[1.65X25mm], 17G[1.47X25mm]. - Chiều dài kim : 25mm. - Chiều dài dây gắn với kim : 300mm. - Đường kính ngoài O.D: 5.5 đường kính trong I.D: 3.5. - Flow/ Rate: 200ml/min. (Tốc độ dòng chảy) - Có khóa chặn dòng tức thì khi trong trường hợp khẩn cấp. - Khử trùng bằng khí EO ( Ethylene Oxide).	50 cái/ 1 hộp 500 cái/ 1 kiện	JCM Med Pháp/ Ấn Độ	Cái	7.800	KKG-0443-00060	6.400	Quyết định số 98/QĐ-SYT ngày 10 tháng 03 năm 2022	2.000	Công ty cổ phần thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa	27-BS/2022 /VTYT	2.000	1.000	6.400	6.400.000
17	G104	N05.02.040		Nhóm 3	Chi tiêu nhanh Polyglycolic acid sợi bền số 2/0, được bao bọc bởi lớp canxi stearat, este sacaroza-axit béo và polycaprolacton. KT: dài 90cm; Kim tam giác 1/2C dài 37mm. Sức căng còn 50% sau 7 ngày, tiêu hoàn toàn trong vòng 42 ngày. Xử lý với tia Gamma.	Hộp 24 sợi	Catgut GmbH/ Đức	Sợi	95.000	KKG-0684-00002	85.000	Quyết định 1134/QĐ-SYT ngày 17/11 /2021	70	Công ty cổ phần đầu tư và phát triển y tế Việt Anh SM	01/2022/VAAN-BVNC	70	70	85.000	5.950.000
18	G113	N05.02.040		Nhóm 3	Chi tan tổng hợp đa sợi bền cấu tạo Polyglactin 910 (90% Polyglycolic acid+ 10% Polylactic acid) số 4/0 dài 70 cm, vỏ bọc sợi chi Poly (glycolide-co-l-lactid 36/65) + calcium stearate. Kim bằng thép không gỉ 300, phủ	Hộp 24 sợi	Catgut GmbH/ Đức	Sợi	85.000	KKG-0684-00006	81.500	Quyết định 1134/QĐ-SYT ngày 17/11 /2021	100	Công ty cổ phần đầu tư và phát triển y tế Việt Anh SM	01/2022/VAAN-BVNC	80	60	81.500	4.890.000

						silicon, kim tròn 1/2 vòng tròn dài 17 mm. Tan hoàn toàn 56 - 70 ngày. Duy trì độ bền kéo: 75% độ bền kéo ban đầu sau 14 ngày; 50% sau 21 ngày; 25% sau 28 ngày; 0% sau gần 35 ngày.														
19	V8	N01.02.010		Nhóm 5	ASIRUB	Dung dịch rửa tay khử khuẩn nhanh chứa chất bảo vệ và dưỡng da. Thành phần: 75%tt/tt Ethanol, 8%tt/tt Isopropyl Alcohol, 0,5%tt/tt Chlorhexidine Digluconate. Chất giữ ẩm: Glycerine, Vitamin E. Có tác dụng diệt khuẩn hoàn toàn đối với các vi khuẩn như: S.aureus, P.aeruginosa, S.flexneri, C.albicans, B.Subtilis và M.tuberculosis ở nồng độ chế phẩm nguyên chất sau thời gian tiếp xúc 1 phút. pH= 5,5-7	- Chai 500ml - 20 chai/thùng - Chai 1L - 10 chai/thùng - Can 5L - 4 can/thùng	Sản xuất Minh Hưng Pharma (Chủ sở hữu Asimec) / Việt Nam	Lít	230.000	KKG-0895-00066	135.000	Quyết định 1046/QĐ-SYT ngày 14/10/2021	310	Công ty cổ phần thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa	27/2021/VTYT	310	200	135.000	27.000.000
20	V12	N01.02.010		Nhóm 5	ASI-KILLWASH	Thành phần: 2%kl/kl Chlorhexidine Digluconate. Chất giữ ẩm: Glycerine, Vitamin E, PEG-7 Glyceryl Cocoate. Cùng với chất hoạt động bề mặt: C8-16 fatty alcohol glucoside, Lauryl Alcohol Ethoxylates, CDE, CAB. Polysaccharides. Có tác dụng diệt khuẩn hoàn toàn đối với các vi khuẩn như: S. aureus, P.aeruginosa, S.flexneri trong thời gian 3 phút và C.albicans, M.tuberculosis, B.Subtilis sau thời gian tiếp xúc 5 phút. pH=5-8	Can 5L - 4 can/thùng	Sản xuất Minh Hưng Pharma (Chủ sở hữu Asimec) / Việt Nam	Lít	210.000	KKG-0895-00082	99.000	Quyết định 1046/QĐ-SYT ngày 14/10/2021	372	Công ty cổ phần thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa	27/2021/VTYT	304	200	99.000	19.800.000
21	V14	N01.02.020		Nhóm 5	ASI- IODINE	Thành phần: 10%kl/tt Povidone Iodine. Chất giữ ẩm: Glycerine, Vitamin E. Có tác dụng	- Chai 500ml - 28	Sản xuất Minh Hưng	Lít	170.000	KKG-0895-00076	120.000	Quyết định 1046/QĐ-	346	Công ty cổ phần thiết bị	27/2021/VTYT	220	112	120.000	13.440.000

					diệt khuẩn hoàn toàn đối với các vi khuẩn như: S.aureus, P.aeruginosa, S.flexneri, C.albicans, B.Subtilis trong thời gian 30 giây và M.tuberculosis sau thời gian tiếp xúc 1 phút. pH= 1,5 - 6,5	chai/ thùng	Pharma (Chủ sở hữu Asimec) / Việt Nam						SYT ngày 14/10 /2021		vật tư y tế Thanh Hóa					
22	V17	N02.01.010		Nhóm 5	Băng bột bó OBAND A 10cm x 3,5m	Băng bột bó 10cm x 3,5m. Thời gian đông kết: 2 - 4'. Thạch cao: ≥ 92%. Gạc: 100% cotton	Thùng 72 cuộn	ORBE/ Việt Nam	Cuộn	22.500	KKG-0142-00097	16.000	Quyết định 1046/QĐ-SYT ngày 14/10 /2021	1.138	Công ty cổ phần thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa	27/2021/VTYT	640	144	16.000	2.304.000
23	V40	N02.03.020		Nhóm 5	Gạc hút y tế Giang Giang	Gạc thấm khô 0,8m. Sản xuất từ vải gạc dệt - Không có hóa chất tẩy trắng - Tốc độ hút nước: Thời gian chìm không quá 10 giây - Khả năng hút nước: Trung bình 1 gam gạc giữ được từ 5 gam nước trở lên - Độ ẩm: không quá 8% - Độ acid và độ kiềm: Đạt trung tính - Không có tinh bột hoặc Dextrin - Các chất tan trong nước: không quá 0,5%. - Đóng gói 2 lớp, một lớp bằng PE, một lớp bằng giấy; - Tiệt trùng bằng hơi nước.	Khô 0,8m. 1.000 mét/ Bao	Giang Giang/ Việt Nam	mét	4.500	KKG-0869-00002	2.635	Quyết định 1046/QĐ-SYT ngày 14/10 /2021	13.000	Công ty cổ phần thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa	27/2021/VTYT	11.560	7.000	2.635	18.445.000
24	V44	N03.01.010		Nhóm 5	Bơm tiêm cho ăn nhựa 50ml	Bơm tiêm cho ăn nhựa 50ml, đốc xilanh to lắp vừa dây cho ăn và có nắp đậy. Piston có khía bé gây để hủy sau khi sử dụng, không chứa độc tố DEHP. Piston và xy lanh được làm bằng nhựa PP Y tế, chất liệu không độc không gây sốt. Gioăng được làm từ chất liệu PVC Y tế. đóng gói đảm bảo vô	01 cái/ túi	MPV/ Việt Nam	Cái	5.500	KKG-0023-00113	2.995	Quyết định 1046/QĐ-SYT ngày 14/10 /2021	84	Công ty cổ phần thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa	27/2021/VTYT	84	100	2.995	299.500

					trùng, tiết trùng bằng khí E.O theo quy trình kín.															
25	V61	N03.07.060		Nhóm 5	Túi đựng nước tiêu M3	Làm bằng vật liệu nhựa cao áp cường lực, có khóa vận ¼ vòng, dây dẫn dài 0.75 m, đường kính ngoài 6.8mm, đường kính van tháo dịch 9.2 mm; tính năng chống trào ngược có lỗ treo, không gây độc hại không gây kích ứng các vạch chia dung tích đều. Dung tích 2000ml	200 cái/Hộp	Omiga Việt Nam/ Việt Nam	Cái	6.800	4.200	KKG-1401-00012	Quyết định 1046/QĐ-SYT ngày 14/10/2021	1.221	Công ty cổ phần thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa	27/2021/VTYT	831	200	4.200	840.000
26	V65	N04.01.080		Nhóm 5	Dây thở oxy ECO sơ sinh, trẻ em, người lớn	Các cỡ sơ sinh, trẻ em, người lớn tương ứng các cỡ XS, S, M, L. Dây dẫn chính có chiều dài 2m lòng ống dẫn được thiết kế có rãnh chống gây gập, được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh. Không chứa độc tố DEHP.	01 cái/túi	MPV/ Việt Nam	Cái	7.000	4.000	KKG-0023-00133 KKG-0023-00131 KKG-0023-00129	Quyết định 1046/QĐ-SYT ngày 14/10/2021	200	Công ty cổ phần thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa	27/2021/VTYT	200	180	4.000	720.000
27	VB97.1	N08.00.410		Nhóm 5	Dung dịch thâm phân máu đậm đặc RENAL VN-A (Acid)	Thành phần trong 1.000 ml dung dịch gồm: - Natri clorid: 210,68 g - Kali clorid: 5,22 g - Calci clorid.2H2O: 9,00 g - Magnesi clorid.6H2O: 3,56 g - Acid acetic băng: 6,31g - Dextrose monohydrat: 38,50 g - Nước đạt tiêu chuẩn ISO 13959 vừa đủ: 1.000 ml Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001, ISO 13485 Quy cách: Can 10 lít và can 5 lít và can 5 lít được đóng kín bằng màng seal nhôm Sử dụng tương thích với dịch B (Bicarbonat) theo đúng khuyến cáo của nhà sản xuất	Can 10 lít và can 5 lít	Công ty TNHH Aeonmed Việt Nam/ Việt Nam	Lít	22.000 22.000	16.200	KKG-1001-00078 KKG-1001-00079	Quyết định 1046/QĐ-SYT ngày 14/10/2021	25.000	Công ty cổ phần thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa	27/2021/VTYT	23.869	16.800	16.200	272.160.000

28	VB97.2	N08.00.410		Nhóm 5	Dung dịch thẩm phân máu đậm đặc RENAL VN-B (Bicarbonat) Thành phần trong 1.000 ml dung dịch gồm: - Natri bicarbonat: 84,0 g - Nước đạt tiêu chuẩn ISO 13959 vừa đủ: 1.000 ml Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001, ISO 13485 Quy cách: Can 10 lít và can 5 lít được đóng kín bằng màng seal nhôm Sử dụng tương thích với dịch A (Acid) theo đúng khuyến cáo của nhà sản xuất	Can 10 lít và can 5 lít	Công ty TNHH Aconmed Việt Nam/ Việt Nam	Lít	22.000 22.000	16.200	KKG-1001-00080 KKG-1001-00081	Quyết định 1046/QĐ-SYT ngày 14/10/2021	30.000	Công ty cổ phần thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa	27/2021/VTYT	29.277	18.000	16.200	291.600.000
29	V99	N08.00.260		Nhóm 5	Kẹp rốn sơ sinh vô trùng sử dụng 1 lần. Sản xuất từ chất liệu nhựa PP nguyên sinh, độ trơn láng cao. Không chứa độc tố DEHP.	01 cái/ túi	MPV/ Việt Nam	Cái	2.500	950	KKG-0023-00123	Quyết định 1046/QĐ-SYT ngày 14/10/2021	1.600	Công ty cổ phần thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa	27/2021/VTYT	1.063	200	950	190.000
30	BSV4	N03.01.070		Nhóm 5	BOM TIÊM ECO SỬ DỤNG MỘT LẦN 20ml Dung tích 20ml kèm kim các cỡ. Xylanh được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh, nhẵn, không cong vênh. Vạch chia dung tích rõ nét. Pitong có khía bề gây dễ hủy. Đầu kim vát 3 cạnh, sắc nhọn, không cong vênh, được phủ silicon. Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O)	01 cái/ túi; Hộp 50 cái x 16 Hộp/ Kiện	Công ty CP Nhựa Y tế Việt Nam (MPV)/ Việt Nam	Cái	2.700	1.590	KKG-0023-00110	Quyết định số 98/QĐ-SYT ngày 10 tháng 03 năm 2022	6.000	Công ty cổ phần thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa	27-BS/2022/VTYT	5.696	4.000	1.590	6.360.000
31	BSV3	N03.01.070		Nhóm 5	BOM TIÊM ECO SỬ DỤNG MỘT LẦN 10ml Dung tích 10ml kèm kim các cỡ. Xylanh được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh, nhẵn, không cong vênh. Vạch chia dung tích rõ nét. Pitong có khía bề gây dễ hủy. Đầu kim vát 3 cạnh, sắc nhọn, không cong vênh, được phủ silicon. Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O)	01 cái/ túi; Hộp 100 cái x 12 Hộp/ Kiện	Công ty CP Nhựa Y tế Việt Nam (MPV)/ Việt Nam	Cái	1.315	823	KKG-0023-00108	Quyết định số 98/QĐ-SYT ngày 10 tháng 03 năm 2022	50.000	Công ty cổ phần thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa	27-BS/2022/VTYT	36.780	30.000	823	24.690.000

32	V42	N03.01.070		Nhóm 5	Bom tiêm ECO 1ml	Dung tích 1ml kèm kim 26G. Piston và xy lanh được làm bằng nhựa PP y tế, khử vô trùng bằng khí EO, bôi trơn bằng silicon y tế. gioăng có núm bơm hết hành trình giúp tiêm hết thuốc, không chứa độc tố DEHP.	01 cái/ túi	MPV/ Việt Nam	Cái	900	KKG-0023-00102	589	Quyết định 1046/QĐ-SYT ngày 14/10 /2021	10000	Công ty cổ phần thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa	27/2021/VTYT	10.000	5.000	589	2.945.000
33	BSV2	N03.01.070		Nhóm 5	BOM TIÊM ECO SỬ DỤNG MỘT LẦN 5ml	Bom tiêm nhựa liền kim 5ml, đầu kim vát 3 cạnh, sắc nhọn, được phủ silicon. Pít tông có khóa bê gãy dễ hủy sau khi sử dụng. Vỏ xylanh: Làm bằng nhựa y tế. Bề mặt xylanh nhẵn, bóng, không có vết rạn, nứt. Vạch chia dung tích, chữ số in trên mặt ngoài xy lanh rõ nét, chạy dọc theo chiều dài bơm tiêm. Tiệt trùng bằng khí E.O	01 cái/ túi; Hộp 100 cái x 20 Hộp/ Kiện	Công ty CP Nhựa Y tế Việt Nam (MPV)/ Việt Nam	cái	900	KKG-0023-00106	596	Quyết định số 98/QĐ-SYT ngày 10 tháng 03 năm 2022	27.100	Công ty cổ phần thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa	27-BS/2022/VTYT	27.100	15.000	596	8.940.000
34	K23	N03.03.080		Nhóm 6	Kim chạy thận nhân tạo 16G x 1' HTC - 30W; 17G x 1' HTC - 30W	Kim lọc thận nhân tạo 16G,17G: * Kim (AVF Canula): Chiều dài : 1' (25mm); độ dày 0,1mm; đường kính: 1,6mm (16G); 1,5mm (17G) Chất liệu: Thép không rỉ. Mặt sau có lỗ Back eye. Thành kim siêu mỏng * Dây gắn với kim (AVF Tube): Chiều dài: 300 mm, thể tích mỗi: 2.8 ml/min, đường kính trong: 3,5mm. Chất liệu: Polyvinylchloride, có điểm đánh dấu vị trí kim (Đen và đỏ) * Có kẹp, có cánh xoay hoặc cố định, đầu nối Luer * Tiệt trùng bằng tia Gamma hoặc ETO	50 cái / hộp; 500 cái / thùng	Nipro (Thailand) Corporation Limited / Thái Lan	Cái	9.000	KKG-0736-00055	8.300	Quyết định 1046/QĐ-SYT ngày 14/10 /2021	15,000	Công ty cổ phần thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa	27/2021/VTYT	12.595	6.000	8.300	49.800.000

35	K42	N03.04.010		Nhóm 6	Kim châm cứu các số	Kim có cán đồng có khuyên, thân kim sử dụng thép chuyên dụng, dẫn điện tốt. Được đóng gói Vô trùng, mỗi kim là 01 khuôn riêng biệt. Kích thước 0,30mmx13mm; 0,30mmx25mm; 0,30mmx40mm; 0,3mmx50mm; 0,3mmx60mm; 0,3mmx75mm 0,25mmx25mm; 0,25mmx50mm; 0,25mmx40mm; 0,25mmx75mm 0,22mmx25mm	100 cái/ Hộp	Gushi Zhenzheng Medica l device/ Trung Quốc	Cái	600	318	Quyết định 1046/QĐ-SYT ngày 14/10/2021	230.000	Công ty cổ phần thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa	27/2021/VTYT	205.620	200.000	318	63.600.000
36	K210	N08.00.190		Nhóm 6	Đầu côn vàng 200 ul	Đầu côn vàng dung tích 200 ul, có khóa làm từ nhựa PP, không kim loại, không DNase, RNase. Thiết kế ôm khít đầu cây pipet, thành trong không dính nước.	1000 cái/ túi	Jiangsu Huida/ Trung Quốc	Cái	68	38	Quyết định số 1134/QĐ-SYT ngày 17/11/2021	7.800	Công ty cổ phần thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa	27-PL/2021/VTYT	7.800	10.000	38	380.000
37	K62.6	N04.01.090		Nhóm 6	Sond dạ dày số 16	Cán quang ngầm chạy dọc thân ống trong chụp X - Ray. - Chất liệu đảm bảo dễ dàng đưa ống vào dạ dày hạn chế bị gãy gập.	01 cái/ túi	MPV/ Việt Nam	Cái	4.000	2.848	Quyết định số 1134/QĐ-SYT ngày 17/11/2022	130	Công ty cổ phần thiết bị vật tư y tế Thanh Hóa	27-PL/2021/VTYT	87	50	2.848	142.400
38	K71	N03.05.060		nhóm 6	Khóa 3 chạc có dây	Làm bằng nhựa chất lượng cao dùng trong y tế PC, không gây độc, gây sốt, không gây gập hoặc chảy nước - Chịu được áp lực cao 5 bar (72psi) - Khóa luer ở đầu khóa kết nối với các loại kim, gây truyền, bộ vi điều chỉnh... - không tương tác khi truyền với các loại nhũ dịch béo hay các loại thuốc - Dây nối dài theo kích cỡ đường kính ngoài	Túi 1 cái	Hubei Fuxin Medica l Equipment Co., Ltd/ Trung Quốc	Cái	4.800	4.400	Quyết định số 1134/QĐ-SYT ngày 17/11/2021	30	Quyết định số 1134/QĐ-SYT ngày 17/11/2021	Số 01/HĐ/2022/MB-BVNC/20/10/2021	27	15	4.400	66.000

					O.D.4.1, đường kính trong I.D.3.0 - Thời gian sử dụng 96 giờ - Khử trùng bằng khí EO ( Ethylene Oxide)														
39	K57.3	N04.01.030	nhóm 6	Ống đặt nội khí quản có bóng ( số 4.0)	Ống đặt nội khí quản có bóng, làm bằng chất liệu nhựa PVC, có tia cản quang dọc thân ống. Sản phẩm được tiệt trùng 100% bằng khí EO. Các cỡ 2.0 - 10.0.	Túi 1 cái	Guang dong Ecan Medica l Co., Ltd/ Trung Quốc	cái	14.000	KKG-0239-00056	9.500	Quyết định số 1134/QĐ-SYT ngày 17/11/2021	13	Quyết định số 1134/QĐ-SYT ngày 17/11/2021	Số 01/HĐ/2022/MB-BVNC/20/10/2021	10	5	9.500	47.500
40	K57.5	N04.01.030	nhóm 6	Ống đặt nội khí quản có bóng ( số 5.0)	Ống đặt nội khí quản có bóng, làm bằng chất liệu nhựa PVC, có tia cản quang dọc thân ống. Sản phẩm được tiệt trùng 100% bằng khí EO. Các cỡ 2.0 - 10.0.	Túi 1 cái	Guang dong Ecan Medica l Co., Ltd/ Trung Quốc	cái	14.000	KKG-0239-00056	9.500	Quyết định số 1134/QĐ-SYT ngày 17/11/2021	13	Liên danh nhà thầu Bình Minh	Số 01/HĐ/2022/MB-BVNC/20/10/2021	13	10	9.500	95.000
41	K57.6	N04.01.030	nhóm 6	Ống đặt nội khí quản có bóng ( số 6.0)	Ống đặt nội khí quản có bóng, làm bằng chất liệu nhựa PVC, có tia cản quang dọc thân ống. Sản phẩm được tiệt trùng 100% bằng khí EO. Các cỡ 2.0 - 10.0.	Túi 1 cái	Guang dong Ecan Medica l Co., Ltd/ Trung Quốc	cái	14.000	KKG-0239-00056	9.500	Quyết định số 1134/QĐ-SYT ngày 17/11/2021	26	Liên danh nhà thầu Bình Minh	Số 01/HĐ/2022/MB-BVNC/20/10/2021	20	10	9.500	95.000
42	K57.7	N04.01.030	nhóm 6	Ống đặt nội khí quản có bóng ( số 6.5)	Ống đặt nội khí quản có bóng, làm bằng chất liệu nhựa PVC, có tia cản quang dọc thân ống. Sản phẩm được tiệt trùng 100% bằng khí EO. Các cỡ 2.0 - 10.0.	Túi 1 cái	Guang dong Ecan Medica l Co., Ltd/ Trung Quốc	cái	14.000	KKG-0239-00056	9.500	Quyết định số 1134/QĐ-SYT ngày 17/11/2021	65	Liên danh nhà thầu Bình Minh	Số 01/HĐ/2022/MB-BVNC/20/10/2021	45	20	9.500	190.000
43	K73.3	N04.01.090	nhóm 6	Thông tiêu 2 nhánh số 16	Thông tiêu 2 nhánh số 16.Chất liệu cao su thiên nhiên có phủ Dầu silicon giảm kích ứng, thành ống dày chống gãy gập, lỗ ống rộng dẫn lưu tốt, Bóng 30ml đối xứng, bóng thiết kế đặc biệt chống vỡ, Xông 2 nhánh, chất liệu không có chất DEHP.	Túi 1 cái	Guang dong Ecan Medica l Co., Ltd/ Trung Quốc	cái	14.000	KKG-0239-00008	8.300	Quyết định số 1134/QĐ-SYT ngày 17/11/2021	1040	Liên danh nhà thầu Bình Minh	Số 01/HĐ/2022/MB-BVNC/20/10/2021	800	200	8.300	1.660.000



44	K60	N04.01.090		nhóm 6	Thông tiêu 3 nhánh phủ silicone số 18 - 24Fr. Chất liệu cao su thiên nhiên có phủ Dầu silicon, thành ống dày chống gãy gấp, lỗ ống rộng dẫn lưu tốt, Bóng 30ml đối xứng, bóng thiết kế đặc biệt chống vỡ, Thông 3 nhánh, chất liệu không có chất DEHP. - Đường kính trong phủ silicon	Túi 1 cái	Guang dong Ecan Medica I Co., Ltd/ Trung Quốc	cái	25.000	KKG-0239-00084	14.000	Quyết định số 1134/QĐ-SYT ngày 17/11/2021	40	Liên danh nhà thầu Bình Minh	Số 01/HĐ/2022/MB-BVNC/20/10/2021	33	30	14.000	420.000
45	K61	N04.01.090		nhóm 6	Chất liệu nhựa Polyurethan, dài 26cm, 2 đầu mở hình chữ J, các cỡ từ số 5 đến số 8. Tiệt trùng bằng khí EO. Dùng dẫn lưu thận, niệu quản, bàng quang trong trường hợp mổ sỏi thận, hẹp niệu quản. Bộ gồm Sond JJ, dây dẫn đường	Túi 1 cái	Advin Health Care/ Ấn Độ	cái	250.000	KKG-0239-00164	170.000	Quyết định số 1134/QĐ-SYT ngày 17/11/2021	40	Liên danh nhà thầu Bình Minh	Số 01/HĐ/2022/MB-BVNC/20/10/2021	31	20	170.000	3.400.000
46	K9	N01.02.050		Nhóm 6	Dung dịch tẩy khuẩn màng lọc thận PEROXY PLUS 6127	Can 5 lít	GBL, Thổ Nhĩ Kỳ	Lít	275.000	KKG-1196-0001	250.000	1046/QĐ-SYT	250	Viện Trang thiết bị và Công trình y tế	115/HĐ/2021/ĐKNC-VTYT	200	150	250.000	37.500.000
47	K45	N03.06.030		Nhóm 6	Găng tay có bột chưa tiệt trùng, được sản xuất từ cao su thiên nhiên, bề mặt nhẵn mịn, cảm giác thật tay khi sử dụng. Độ dày ngón tay: tối thiểu 0.08mm, lòng bàn tay: tối thiểu 0.08mm; chiều dài 240mm. Sức căng cơ trước gài hóa: tối thiểu 18Mpa Sức căng cơ sau gài hóa: tối thiểu: 14 Mpa Độ giãn dài trước gài hóa: tối thiểu 650% Độ giãn dài sau gài hóa: tối thiểu 500% Hàm lượng Protein: tối đa 200µg/dm <sup>2</sup> Hàm lượng bột: tối đa 10µg/dm <sup>2</sup> Kích thước chiều rộng:	Hộp 50 đôi	Sri trang/ Thái Lan	Đôi	3.000	KKG-0790-00003	2.180	QĐ số 1134/QĐ-SYT ngày 17/11/2021 của Giám đốc Sở Y tế Thanh Hóa	100.000	Công ty cổ phần thiết bị y tế và thương mại Hoa Cẩm Chướng	01/10/2021-ĐKNC-VTYT	67.000	10.000	2.180	21.800.000

